

Số: 300/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 405/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Y, sinh năm 1992; số căn cước công dân: 096192000202; địa chỉ thường trú: Ấp D, xã K, tỉnh Cà Mau; địa chỉ liên hệ: Số B, đường T, khu phố N, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Trần Văn D, sinh năm 1990; số căn cước công dân: 038090014080; địa chỉ thường trú: Thôn B, xã H, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Nhà trọ Nguyễn Thị N, số A, đường số C, Tổ G, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Y và ông Trần Văn D.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Y và ông Trần Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Minh Q, sinh ngày 20/9/2012 và Trần Ngọc H, sinh ngày 17/01/2016 cho ông Trần Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con nếu cần thiết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Phạm Thị Y phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0027746 ngày 05 tháng 5 năm 2026 tại Thi hành án dân sự Thành phố H. Hoàn trả cho bà Phạm Thị Y 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 15–TP Hồ Chí Minh;
- THADS TP Hồ Chí Minh;
- UBND xã H, tỉnh T (GCN KH số 76 ngày 01/6/2012);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Huy Toàn

